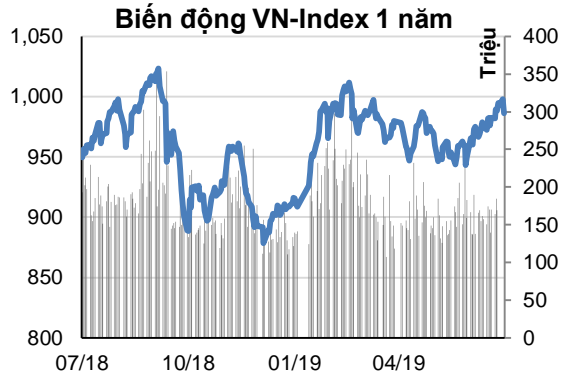


## Biến động thị trường

	30/07	1T (%)	3T (%)
VN Index	986.02	3.8%	0.7%
GTGD	3,300	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	-177	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

## Trái phiếu và Hàng hóa

	30/07	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	3.000%	3.273%	3.247%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.243%	3.658%	3.592%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.517%	4.692%	4.797%
Dầu WTI (USD/thùng)	57.41	58.47	63.91
Vàng (USD/oz)	1,429	1,409	1,284



### Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585  
(Ext: 1464)  
hie.u.ttm@kisvn.vn  
www.kisvn.vn



### Hoàng Huy

(+84 28) 3914 8585  
(Ext: 1450)  
huy.hoang@kisvn.vn  
www.kisvn.vn

## ETF đảo danh mục làm thị trường giảm mạnh?

Thị trường chứng khoán Việt Nam bất ngờ lao dốc ở cuối phiên khi áp lực bán xuất hiện trên nhóm cổ phiếu thành phần của VN30-Index. Chỉ số VN-Index giảm 1.19%, đóng cửa ở mức 986.02 điểm, trong khi chỉ số HNX-Index điều chỉnh 0.82%. Thanh khoản đạt 154 triệu cổ phiếu khớp lệnh tương đương 3,300 tỷ đồng giá trị.

Độ rộng thị trường tiêu cực với số lượng cổ phiếu giảm vượt trội 191 mã giảm so với 90 mã tăng trên sàn HSX. Bất động sản có diễn biến tiêu cực nhất với tâm điểm từ các mã VIC (-1.5%), VHM (-4.3%) và VRE (-2.4%).

Trong khi đó, nhóm cổ phiếu lớn cũng có sự suy giảm mạnh với sự đi xuống từ DPM, FPT, GAS, HPG, MBB, MSN, MWG, PNJ và SSI.

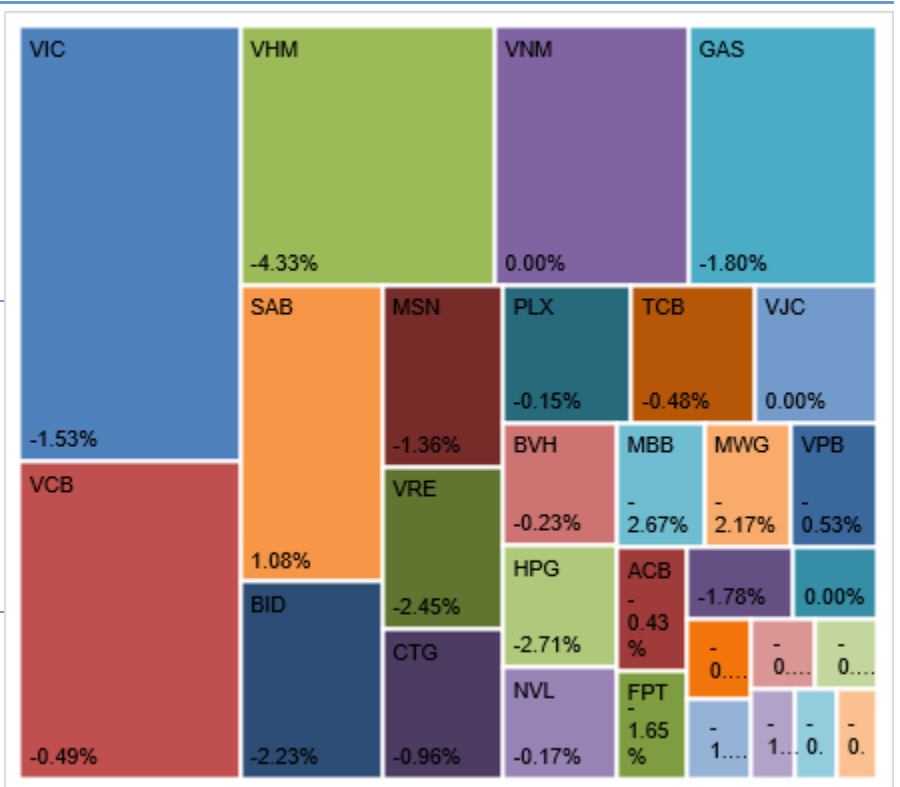
Ngược lại, dòng tiền lại có xu hướng đi vào một số mã SAB, SBT, HAG, VHC và NLG, làm giá đóng cửa trong sắc xanh.

Nhà đầu tư nước ngoài đảo chiều bán ròng với giá trị 177 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này bán mạnh các mã VJC, HPG và VNM với giá trị 131 tỷ đồng, 32 tỷ đồng và 23 tỷ đồng. Ở chiều mua, PLX, VCB và VRE đứng đầu danh sách.

Quý VFMVN30 ETF Fund (E1VFN30) sẽ đảo danh mục trong tuần này trước khi danh mục mới của VN30-Index sẽ có hiệu lực vào ngày 05/08/2019. BID và BVH sẽ được thêm vào danh mục này trong khi CII và DHG sẽ bị loại ra. Do đó, nhóm vốn hóa lớn sẽ còn tiếp tục biến động mạnh trong những phiên tới.

Áp lực bán xuất hiện khi chỉ số VN-Index chạm ngưỡng 1.000 điểm. Trong ngắn hạn, rủi ro điều chỉnh gia tăng, vì vậy các nhà giao dịch nên giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục và chờ tín hiệu tiếp theo để xác nhận xu hướng.

## Bản đồ giao dịch



# Thống kê thị trường

## SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	<b>986.02</b>	-11.92	-1.2%	SL CP tăng giá	90
KLGD ('000 cổ phiếu)	154,322	8,373	-24.7%	SL CP giảm giá	191
GTGD (tỷ VND)	3,300	-961	-22.6%	SL CP không đổi	101

### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SAB	281,000	3,000	0.57
TLG	58,900	3,800	0.08
HAG	5,230	150	0.04
VPI	42,200	750	0.04
VHC	88,300	1,000	0.03

### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VHM	84,000	-3,800	-3.761
VIC	122,500	-1,900	-1.879
GAS	109,000	-2,000	-1.131
BID	35,000	-800	-0.808
VRE	35,850	-900	-0.619

### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	27,300	11.05	300.1
HPG	21,500	6.11	133.7
VNM	123,500	0.92	114.9
AAA	18,250	5.97	110.1
MWG	103,700	1.01	106.4

### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	0.2%	0.02
TD thiết yếu	0.1%	0.13

### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Bất động sản	-2.2%	-6.35
Dịch vụ tiện ích	-1.7%	-1.52
Nguyên vật liệu	-1.6%	-0.58
CNTT	-1.6%	-0.17
TD không thiết yếu	-1.4%	-0.47

## SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	<b>104.43</b>	-0.86	-0.8%	SL CP tăng giá	79
KLGD ('000 cổ phiếu)	33,501	6,235	49.7%	SL CP giảm giá	85
GTGD (tỷ VND)	356	-15	-4.1%	SL CP không đổi	199

### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
CTX	31,300	2,800	0.02
AAV	10,400	800	0.02
NET	31,800	1,900	0.02
VCR	17,900	1,600	0.02
TVC	14,400	300	0.01

### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SHB	6,600	-200	-0.22
ACB	22,900	-100	-0.17
NTP	37,000	-2,800	-0.08
TNG	18,900	-1,400	-0.07
DGC	32,100	-600	-0.05

### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	22,100	2.26	50.5
TNG	18,900	2.31	42.4
VCS	74,100	0.37	28.2
ACB	22,900	1.30	25.3
SHB	6,600	6.26	24.0

### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	4.1%	0.01
Bất động sản	0.9%	0.01
CNTT	0.3%	0.00
Y Tế	0.1%	0.00

### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Dịch vụ tiện ích	-3.3%	-0.02
TD không thiết yếu	-2.0%	-6.5%
Tài chính	-1.0%	-49.6%
Năng lượng	-0.8%	-6.4%
Công nghiệp	-0.8%	-16.5%

# Giao dịch khối ngoại

## HOSE

### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PLX	64,600	18.7	0.7	18.0
VCB	80,600	85.2	71.2	14.0
VRE	35,850	25.0	14.2	10.8
VHM	84,000	20.2	9.7	10.5
GEX	22,400	9.0	0.0	9.0

### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VJC	133,400	3.3	134.8	-131.5
HPG	21,500	28.5	61.0	-32.5
VNM	123,500	27.9	51.1	-23.2
KDH	21,850	1.9	21.9	-20.0
POW	13,800	0.0	11.7	-11.7

## HNX

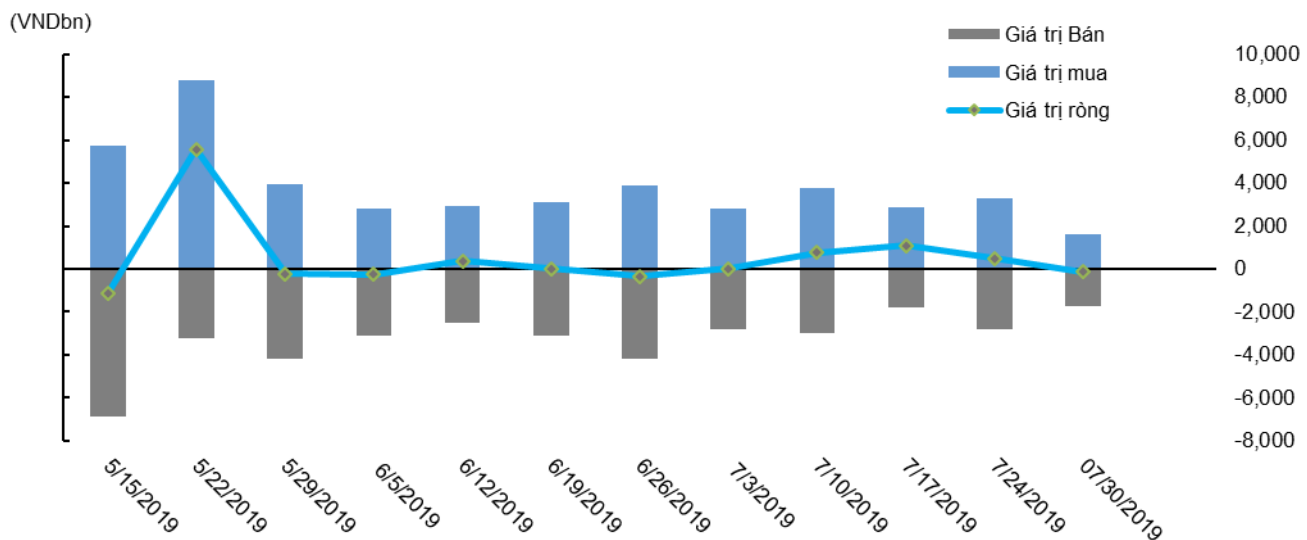
### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
DGC	32,100	0.6	0.0	0.6
VCS	74,100	0.2	0.0	0.2
IDV	35,000	0.2	0.0	0.2
TTT	52,600	0.2	0.0	0.2
DP3	61,400	0.1	0.0	0.1

### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
CEO	10,200	0.0	45.3	-45.3
TNG	18,900	1.7	4.8	-3.1
PVS	22,100	0.0	1.5	-1.5
VGS	8,200	0.0	0.8	-0.8
WCS	158,000	0.0	0.0	0.0

## Diễn biến giao dịch khối ngoại



## Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
31/07/2019	13/08/2019	FIC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3%	250
31/07/2019	31/07/2019	FRT	HSX	Phát hành cổ phiếu	15%	
31/07/2019	23/08/2019	VSM	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12%	1,200
31/07/2019		VTK	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
01/08/2019	12/08/2019	BDG	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20%	2,000
01/08/2019		DCI	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
01/08/2019	20/08/2019	HCS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	950
01/08/2019	22/08/2019	NAU	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1%	75
01/08/2019		SVN	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
01/08/2019	16/08/2019	TQW	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2%	200
01/08/2019	15/08/2019	VC7	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
01/08/2019	01/08/2019	VC7	HNX	Phát hành cổ phiếu	4%	
01/08/2019	27/08/2019	VPG	HSX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
02/08/2019	30/08/2019	ACC	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
02/08/2019	30/08/2019	BMJ	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
02/08/2019		DNH	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
02/08/2019	28/08/2019	KHD	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
02/08/2019	15/08/2019	NTC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	100%	10,000
02/08/2019	15/08/2019	PCF	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
02/08/2019	26/08/2019	PGD	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25%	2,500
02/08/2019	19/08/2019	PMC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
02/08/2019	30/08/2019	TAC	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24%	2,400
02/08/2019		TMT	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		

## Liên hệ

### Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

### Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

### Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

## Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.